

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *653*/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày *11* tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích
lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Hà Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18 tháng 11 năm 2016;

*Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của
Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo
quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;*

*Căn cứ Nghị định 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính
phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý
đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;*

*Căn cứ Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2018 của
Chính phủ về quản lý và tổ chức lễ hội;*

*Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của
Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự
án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14 tháng 7 năm 2011
của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về nội dung hồ sơ khoa học
để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 19/2013/TTLT-BVHTTDL-BTNMT ngày 30
tháng 12 năm 2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Tài nguyên và*

Môi trường hướng dẫn bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2014/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện nếp sống văn minh tại các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

Căn cứ Quyết định số 86/2008/QĐ-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2008 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quy chế thăm dò, khai quật khảo cổ;

Căn cứ Thông báo số 145/TB-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh thông báo kết luận phiên họp UBND tỉnh tháng 7 năm 2021;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số: 128/TTr-SVHTTDL ngày 15 tháng 7 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 989/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Hà Giang;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm thông tin-công báo tỉnh;
- VnptiOffice;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa,
danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Hà Giang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1652/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2021.
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định này quy định các hoạt động về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh (sau đây gọi tắt là di tích) trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

b) Những di tích bao gồm di tích đã được xếp hạng và di tích nằm trong danh mục kiểm kê di tích đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Trách nhiệm, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến các hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Hà Giang phải đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về di sản văn hóa và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan.

2. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa ngành, cấp trong lĩnh vực quản lý theo ngành, lĩnh vực và theo địa bàn.

Chương II HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ DI TÍCH

Điều 3. Cơ quan quản lý di tích

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước đối với toàn bộ di tích trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan chuyên môn chịu trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về di tích trên địa bàn toàn tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện) thực hiện quản lý nhà nước về di tích trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã) thực hiện quản lý theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

5. Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc được giao quản lý, sử dụng di tích có trách nhiệm bảo vệ di tích đó; trong trường hợp phát hiện di tích bị lấn chiếm, hủy hoại hoặc có nguy cơ bị hủy hoại phải kịp thời có biện pháp ngăn chặn và thông báo cho cơ quan chủ quản cấp trên trực tiếp, Ủy ban nhân dân địa phương hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền về văn hóa, thể thao và du lịch nơi gần nhất.

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Là cơ quan đầu mối, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo công tác quản lý di tích thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình về di tích sau khi được phê duyệt.

3. Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc quản lý, bảo vệ và sử dụng các di tích trên địa bàn toàn tỉnh; giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm về di tích theo quy định.

4. Phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện: tổ chức đón bằng xếp hạng; xây dựng nội quy, nội dung bảng giới thiệu giá trị di tích; chuyên môn nghiệp vụ đối với các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích; tu sửa cấp thiết di tích và các dự án tu bổ di tích thuộc cấp huyện quản lý sau khi được phê duyệt.

5. Có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh các danh mục dự án tu bổ, tôn tạo và phục hồi di tích sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

6. Thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật liên quan về di tích và các quy định, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 5. Trách nhiệm của các sở, ngành, tổ chức đoàn thể

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan liên quan thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

1. Sở Tài chính

a) Tổng hợp dự toán kinh phí hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí, trong đó có nguồn tài trợ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn thu hợp pháp khác để quản lý, bảo vệ, tu bổ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh.

b) Quản lý việc cấp phát và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp để quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

c) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành mới, sửa đổi, bổ sung quy định về quản lý, sử dụng phí tham quan các di tích trên địa bàn tỉnh theo quy định và điều kiện thực tế của địa phương.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan, tổng hợp kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh các dự án tu bổ, tôn tạo và phục hồi di tích lịch sử theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản liên quan theo quy định hiện hành.

3. Sở Xây dựng

a) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện hướng dẫn chủ đầu tư trong công tác lập quy hoạch, dự án, kế hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

b) Thẩm định các đồ án quy hoạch, dự án thuộc thẩm quyền.

4. Công an tỉnh

a) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các sở, ngành có liên quan trong công tác quản lý bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia theo quy định của pháp luật.

b) Xây dựng, triển khai các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, điều tra xử lý đối với các hành vi xâm hại, trộm cắp, chiếm đoạt, mua bán, trao đổi, vận chuyển, trái phép cổ vật, bảo vật quốc gia.

c) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xét duyệt văn bản đề nghị nghiên cứu khoa học và đảm bảo an ninh cho các tổ chức, cá nhân là người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài hoặc tổ chức hợp tác khoa học đa quốc gia khi được phép nghiên cứu khoa học tại các di tích trên địa bàn tỉnh. Tham gia thẩm định các dự án tu bổ, phục hồi di tích có yếu tố nước ngoài, dự án quan trọng về an ninh quốc gia.

d) Xây dựng và chỉ đạo thực thi phương án bảo vệ cụ thể đối với các di tích khảo cổ, khu vực bảo vệ di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia được giữ lại tại các di tích, các bảo tàng công lập và sở hữu tư nhân theo yêu cầu của chủ sở hữu hợp pháp.



5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các sở, ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo thẩm quyền.

6. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện và các sở, ngành liên quan trong công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý các trường hợp vi phạm về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo quy định của pháp luật.

7. Sở Nội vụ

a) Thẩm định hồ sơ liên quan đến việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức sự nghiệp quản lý di tích (nếu có) theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Hướng dẫn việc tổ chức các sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo tại các di tích theo quy định của pháp luật.

c) Phối hợp với các ngành chức năng, chính quyền địa phương chỉ đạo các Ban quản lý di tích cơ sở tổ chức quản lý, thực hiện các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng tại các di tích.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu lập quy hoạch sử dụng đất, khoanh vùng bảo vệ di tích, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường tại các di tích; trình Ủy ban nhân dân tỉnh giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định cho các di tích; hướng dẫn việc đo đạc, lập bản đồ địa chính và xác nhận bản đồ khoanh vùng các khu vực bảo vệ di tích.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Căn cứ chương trình khung của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các chương trình, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành liên quan xây dựng các chương trình và biên soạn tài liệu giảng dạy ngoại khóa phù hợp với từng cấp học phổ thông về kiến thức lịch sử, văn hóa của các di tích và tổ chức cho học sinh trong nhà trường tham quan, tìm hiểu về giá trị lịch sử di tích.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức giáo dục cho học sinh, sinh viên các quy định của pháp luật về bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; đưa việc tham quan, học tập, nghiên cứu tại Bảo tàng, nhà truyền thống và các di tích vào chương trình giảng dạy ngoại khóa hằng năm của các cấp học.

c) Khuyến khích các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh đăng ký nhận chăm sóc từ 01 đến 02 di tích tại địa phương và xây dựng kế hoạch chăm

sóc định kỳ đối với các di tích nhằm nâng cao ý thức bảo vệ di tích và giữ gìn vệ sinh môi trường cảnh quan xanh, sạch, đẹp tại di tích cho học sinh.

10. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành liên quan xây dựng quy hoạch, kế hoạch trong việc bảo vệ và phát huy các khu vực rừng trồng, rừng đặc dụng có liên quan đến các điểm di tích đã được xếp hạng; hướng dẫn và theo dõi việc thực hiện chi trả dịch vụ môi trường rừng; Quy hoạch và phát triển lâm nghiệp, nông nghiệp, thủy lợi đảm bảo không làm ảnh hưởng đến các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị của di tích.

11. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa của việc bảo vệ và phát huy giá trị của di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

12. Các sở, ngành, tổ chức đoàn thể khác

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động phối hợp với các ngành, các cấp có liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Hà Giang đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với các di tích trên địa bàn theo thẩm quyền đảm bảo đúng quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

2. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan chức năng chỉ đạo, thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trong phạm vi quản lý theo thẩm quyền.

3. Đầu tư, bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách được cấp, kinh phí từ các khoản thu hợp pháp khác trong hoạt động sử dụng và phát huy giá trị di tích, kinh phí từ nguồn xã hội hóa để thực hiện việc tu bổ, tôn tạo, bảo quản, chống xuống cấp, tu sửa cấp thiết di tích.

4. Tiếp nhận và giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến di tích theo thẩm quyền; kiểm tra, ngăn ngừa và xử lý các hành vi vi phạm; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch khi phát hiện di tích bị xâm hại đối với di tích đã được xếp hạng.

Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tổ chức quản lý, giữ gìn, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn theo sự phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Tiếp nhận khai báo về di tích, đề xuất việc xếp hạng di tích lên cơ quan có thẩm quyền.

3. Tiếp nhận và giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến di tích theo thẩm quyền; ngăn ngừa và xử lý các hành vi vi phạm; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện khi phát hiện di tích xuống cấp hoặc bị xâm hại.

4. Phối hợp với các cấp trong công tác quản lý, bảo vệ, phát huy các giá trị di tích và thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan đến di tích.

Điều 8. Trách nhiệm của tổ chức được giao quyền sử dụng di tích; tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu di tích

1. Được sử dụng hoặc sở hữu hợp pháp di tích, ngăn chặn hoặc đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền ngăn chặn, xử lý kịp thời những hành vi phá hoại, chiếm đoạt, sử dụng trái phép di tích và những di vật, hiện vật thuộc di tích.

2. Thực hiện các biện pháp bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo quy định. Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham quan, học tập và nghiên cứu tại di tích.

3. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Trách nhiệm của tổ chức sự nghiệp quản lý di tích, Ban quản lý di tích, Tổ Bảo vệ di tích

1. Trực tiếp quản lý, bảo vệ, giữ gìn và phát huy giá trị di tích.

2. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời những hành vi xâm hại di tích; kịp thời thông báo cho chủ sở hữu hoặc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quản lý khi di tích và những hiện vật thuộc di tích bị xâm hại, có nguy cơ bị hủy hoại hoặc bị mất.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân đến tham quan, học tập, nghiên cứu tại di tích.

4. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Quản lý về kinh phí bảo vệ và phát huy giá trị di tích

1. Kinh phí bảo vệ và phát huy giá trị di tích được hình thành từ nguồn: ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Các cấp, các ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao và phân cấp quản lý ngân sách địa phương hiện hành, sử dụng nguồn kinh phí được giao và nguồn kinh phí hợp pháp khác để tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

3. Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc được giao quản lý, sử dụng di tích được thu phí tham quan và lệ phí sử dụng di tích theo quy định của pháp luật. Nguồn tài chính dành cho việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích phải được quản lý, theo dõi, sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả.

Chương III

QUY ĐỊNH VỀ HOẠT ĐỘNG BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH

Điều 11. Kiểm kê và lập hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích

1. Về kiểm kê di tích

a) Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức thực hiện việc kiểm kê di tích trên địa bàn toàn tỉnh, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, công bố danh mục kiểm kê di tích;

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức rà soát, đánh giá và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ sung danh mục kiểm kê di tích trên địa bàn tỉnh.

2. Lập hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích

a) Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc được giao quản lý di tích gửi Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đơn đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét xếp hạng, đề nghị xếp hạng di tích theo thẩm quyền.

b) Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm lập hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét xếp hạng, đề nghị xếp hạng di tích theo thẩm quyền.

c) Hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa hiện hành.

d) Kinh phí thực hiện lập hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích

Căn cứ danh mục kiểm kê di tích đã được phê duyệt, hàng năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch lập dự toán kinh phí xây dựng hồ đề nghị xếp hạng di tích gửi Sở Tài chính thẩm định trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 12. Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích

1. Việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích phải do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện hành nghề về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

a) Điều kiện về năng lực và điều kiện hành nghề về bảo quản, tu bổ di tích của tổ chức, cá nhân được quy định trong Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

b) Trình tự, thủ tục bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; Nghị

định 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

2. Trường hợp tu sửa cấp thiết di tích, bảo quản định kỳ di tích hoặc đối tượng kiểm kê di tích thì trình tự, thủ tục được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

3. Thẩm quyền lập, thẩm định và phê duyệt dự án bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích thực hiện theo quy định tại Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

Điều 13. Hoạt động bảo vệ di tích

1. Di tích đã được xếp hạng (kể cả các di vật, hiện vật thuộc di tích) và đối tượng trong danh mục kiểm kê di tích phải được bảo vệ theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

2. Các khu vực bảo vệ di tích phải được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thống nhất xác định trong biên bản và bản đồ khoanh vùng các khu vực bảo vệ di tích.

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức cắm mốc giới các khu vực bảo vệ di tích.

b) Việc cắm mốc giới di tích phải tuân thủ đúng nguyên tắc xác định phạm vi và cắm mốc giới các khu vực khoanh vùng bảo vệ di tích quy định tại Điều 14, Nghị định 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa; các cột mốc giới di tích phải được cơ quan chuyên môn xác định rõ tọa độ địa lý được thể hiện trong Biên bản khoanh vùng bảo vệ và trên thực địa di tích.

c) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị lập hồ sơ khoa học di tích (Ban quản lý di tích hoặc Bảo tàng tỉnh) xác định ranh giới đất có di tích và thống nhất với cơ quan quản lý đất đai và chính quyền địa phương lập biên bản và bản đồ khoanh vùng bảo vệ di tích. Việc lập Biên bản và bản đồ khoanh vùng các khu vực bảo vệ di tích thực hiện theo quy định tại Thông tư 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14 tháng 7 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh.

d) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện hướng dẫn tổ chức quản lý, sử dụng đất có di tích

đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với đất có di tích theo quy định.

3. Các hoạt động về thăm dò, khai quật khảo cổ được thực hiện theo Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa và Quyết định số 86/2008/QĐ-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2008 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quy chế thăm dò, khai quật khảo cổ.

4. Việc tiếp nhận, quản lý di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia nằm trong di tích thực hiện theo các quy định tại Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa.

5. Khi thẩm định dự án cải tạo, xây dựng công trình nằm ngoài các khu vực bảo vệ của di tích mà có khả năng ảnh hưởng xấu đến di tích, phải có ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di tích cấp tỉnh; của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di tích quốc gia và di tích quốc gia đặc biệt.

6. Ưu tiên đầu tư ngân sách cho các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích quốc gia đặc biệt, bảo vật quốc gia, di tích lịch sử cách mạng.

Điều 14. Các hoạt động sử dụng, phát huy giá trị di tích

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá giá trị các di tích trên địa bàn tỉnh bằng nhiều hình thức góp phần nâng cao ý thức bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trong nhân dân và phục vụ phát triển du lịch. Phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân được giao quản lý di tích xây dựng bảng nội quy quản lý và bảo vệ di tích, bảng trích giới thiệu di tích.

2. Tổ chức, cá nhân khi tổ chức hoặc tham gia lễ hội được tổ chức tại di tích thực hiện nghiêm túc các quy định tại Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ về quản lý và tổ chức lễ hội.

3. Tổ chức, cá nhân khi tổ chức hoặc tham gia các hoạt động và sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo tại di tích thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 04/2014/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện nếp sống văn minh tại các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo.

4. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích tạo cảnh quan môi trường xanh – sạch – đẹp.

5. Đối với các di tích là cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo tuân thủ các quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và các quy định khác có liên quan đến thực hiện nếp sống văn minh tại các cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo.

6. Khuyến khích thực hiện xã hội hóa trong các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

7. Về hoạt động nghiên cứu khoa học: Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu nghiên cứu khoa học tại các di tích trên địa bàn tỉnh phải chấp hành đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 15. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Tổ chức phổ biến và thực hiện Quy định này.

b) Định kỳ hàng năm (trước 15/11), Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp kết quả thực hiện Quy định này gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các tổ chức, cá nhân tham gia quản lý di tích có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy định này; thực hiện chế độ báo cáo, thông tin thường xuyên, kịp thời với cơ quan quản lý nhà nước cấp trên; chủ động phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Các sở, ngành chức năng có liên quan: Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn, chủ động phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng quy định.

4. Trường hợp có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.